TÒA PHÚC THẨM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI ĐÀ NẴNG

Bản án số: 08/2025/HS-PT
Ngày: 22 - 7 - 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Tấn Long

Các Thẩm phán: ông Đặng Kim Nhân

ông Trần Quốc Cường

Thư ký phiên toà: bà Dương Thị Tuyết Trinh, Thư ký Tòa án của Toà phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 238/2025 /TLPT-HS ngày 20 tháng 5 năm 2025; do có kháng nghị đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2025/HS-ST ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Bị cáo bị kháng nghị:

1. HOÀNG ĐIỆN B, sinh ngày 10/5/1964, tại Hà Nội; nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: Tổ A, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng (nay là phường H, thành phố Đà Nẵng); nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ học vấn: 9/10; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Như Ấ *(chết)* và bà Trần Thị Ý D *(còn sống)*; có vợ là Nguyễn Thị Thúy H *(đã ly hôn)* và có 02 con *(con lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất 1994)*; tiền án, tiền sự: không;

Về nhân thân: ngày 04/12/1995 bị Tòa Phúc thẩm TANDTC tại Quảng Nam – Đà Nẵng xử phạt 04 *(bốn)* năm tù về tội "Chứa mại dâm, môi giới mại dâm" *(Bản án số: 631/HSPT)*. Ngày 07/8/2000 bị Tòa Phúc thẩm TANDTC tại Hà Nội xử phạt 09 *(chín)* năm tù về tội" Mua bán trái phép chất ma túy" *(Bản án số: 1507/2000/HSPT)*. Ngày 17/11/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt 10 *(mười)* năm tù về tội" Mua bán trái phép chất ma túy" *(Bản án số: 58/2014/HSST);* Chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 19/01/2020. Ngày 06/12/2021 bị Đồn Biên phòng H6, Bộ đội biên

phòng thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi " Sử dụng trái phép chất ma túy" bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng.

Bị cáo bị bắt ngày 28/8/2024, hiện đang bị tạm giam; có mặt.

2. NGUYỄN XUÂN L, sinh ngày 01/01/1985 tại tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký thường trú: Tổ C, thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam (nay là xã S, thành phố Đà Nẵng); nơi cư trú khi bị bắt: Số K đường C, phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ học vấn: 5/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M *(chết)* và bà Phạm Thị N *(còn sống)*; có vợ Nguyễn Thị Mỹ C và có 02 con *(con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2017)*; tiền án, tiền sự: không;

Về nhân thân: ngày 29/8/2024 bị Công an thành phố Đ ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đ *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)*.

Bị cáo bị bắt ngày 26/8/2024, hiện đang bị tạm giam, vắng mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Điện B:* ông Bùi Xuân N1 – Luật sư Công ty L1, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đ theo yêu cầu của Tòa án; có mặt; và bà Nguyễn Thị Mỹ H1 – Luật sư Công ty L2 – Chi nhánh Đ, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đ, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Nguyễn Thị Mỹ C, sinh năm 1985; nơi cư trú: số K đường C, phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1] *Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau*:

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 26/8/2024, tại khu vực trước nhà số B C, phường M, quận N, TP ., Tổ công tác thuộc Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an thành phố Đ phát hiện có đối tượng Nguyễn Xuân L đang ngồi trên xe mô tô BKS: 92M1-208.60 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện tại vị trí để chân phía trước của xe máy có 01*(một)* hộp giấy màu trắng, xanh bên trong có chứa 04*(bốn)* gói giấy đều chứa chất bột màu trắng nghỉ là ma túy. Nguyễn Xuân L khai nhận tỉnh thể rắn trên là ma túy loại Heroin nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Xuân L về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ:

- 04*(bốn)* gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng *(ký hiệu L1)*; 01*(một)* hộp giấy màu trắng xanh có chữ PHILOCLEX; 01*(một)* ĐTDĐ hiệu N2 màu đen gắn sim số: 0707411234; 01*(một)* xe mô tô hiệu Honda SH, màu đỏ, BKS: 92M1208.60.

Vào lúc 09h30' ngày 28/8/2024, tại khu vực số nhà C Hải Phòng, thành phố Đà Nẵng, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hoàng Điện B.

Tang vật thu giữ gồm: 01*(một)* thùng giấy có chữ *"Dầu ăn"* có kích thước khoảng *(42x42x22)cm* được dán kín bằng băng keo trong suốt, trên thùng giấy có tờ giấy trắng ô ly có dòng chữ: "NG: NGUYỄN THỊ T THỦY, NN: NGUYỄN THỊ THU H2, SN: 377 HẢI PHÒNG -; SĐT: 0776688908", bên trong thùng giấy có chứa:

+ 03 *(ba)* gói nilong màu trắng có chữ *"Miến dong"*, bên trong chứa sợi màu nâu;

+ 08 *(tám)* gói nilong màu vàng bên trong chứa giấy mềm màu trắng *(ký hiệu VI)*;

+ 02*(hai)* túi xách bằng giấy màu đỏ dựng hộp giấy, bên trong mỗi hộp giấy có chứa 04 cái bánh trung thu;

+ 01*(một)* gói nilong trong suốt bên trong có chứa nhiều sợi màu đen *(dạng trà)*, kiểm tra bên trong có 03*(ba)* gói màu đen được quấn bên ngoài bằng băng keo màu đen, mở ra bên trong mỗi gói đều có chứa các gói nilong chứa chất bột màu trắng *(ký hiệu V6)*;

- 01*(một)* bao nilong màu vàng bên trong có chứa một bao nilong màu xanh, được dán giấy có chữ: "Người gửi: Thúy Hằng, Người nhận: Điện Biên: SĐT: 0766604999" bên trong có chứa: 01*(một)* lồng đèn ngôi sao năm cánh; 01*(một)* bao nilong bên trong có chứa 01*(một)* tờ giấy báo, bên trong giấy báo có nhiều tờ giấy bạc loại nhỏ chưa sử dụng; 01*(một)* điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh số Imei 1: 865039069799692, gắn sim số: 0766567199 và 0766604999; 01*(một)* CCCD tên Hoàng Điện B; 01*(một)* thẻ ATM Ngân hàng Đ1 tên Hoàng Điện B; 01*(một)* ví da màu đen; tiền VND 13.000.000 đồng *(Mười ba triệu đồng)*và 01*(một)* xe mô tô hiệu Honda SH BKS: 43AC-03703.

Ngoài ra, cơ quan chức năng đã tiến hành thu thập các dấu vết đường vân trên các đồ vật thu giữ *(ký hiệu A1, A2, A3)* để phục vụ giám định.

Vào lúc 11h00' ngày 28/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an T đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Điện B tại: K T, phường H, quận L, TP ..

Tang vật tạm giữ: 01*(một)* thùng giấy, kích thước khoảng *(40x42x22) cm* bên trong thùng giấy có 01*(một)* gói giấy màu cam có chữ *"Sipiao"* bên ngoài có 04*(bốn)* gói nilong, bên trong mỗi gói có chứa thực phẩm dạng sợi, bên ngoài mỗi gói có ghi *"Miến dong Hải Thảo"*, 02*(hai)* gói nilong bên trong chứa thảo mộc khô.

Vào lúc 12h15' ngày 28/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an T đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Điện B tại: K Hải Phòng, phường T, quận H, TP .; *Tang vật tạm giữ*: Không.

Qua điều tra xác định: Vào khoảng 10h ngày 27/9/2024, tại bến xe G Thành phố Hà Nội, Nguyễn Thị Thúy H *(vợ đã ly hôn)* của H3 Điện Biên mang 01*(một)* bao

nilong màu vàng bên trong có chứa một bao nilong màu xanh, được dán giấy có chữ: "Người gửi: Thúy Hằng, Người nhận: Điện Biên: SĐT: 0766604999" bên trong có chứa 01*(một)* chiếc đèn ngôi sao và 01*(một)* gói giấy bạc đến gửi cho nhà xe V2 vận chuyển vào Đà Nẵng. Một lát sau có 01 nam thanh niên *(không rõ nhân thân, lại lịch)* chở theo 01*(một)* thùng giấy có chữ *"Dầu ăn"* có kích thước khoảng *(42x42x22)em* được dán kín bằng băng keo trong suốt, trên thùng giấy có tờ giấy trắng ở ly có dòng chữ: "NG: NGUYỄN THỊ T THỦY, NN: NGUYỄN THỊ THU H2, SN: 377 HẢI PHÒNG -; SĐT: 0776688908" cũng đến gửi tại nhà xe V2 để vận chuyển vào Đà Nẵng. Hoàng Đăng V1 nhân viên giao, nhận hàng của nhà xe Vân Khôi tuyến Hà Nội -Đà Nẵng và ngược lại là người nhận 02 *(hai)* kiện hàng trên và bỏ lên xe ô tô BKS: 43B-050.61 để vận chuyển vào Đà Nẵng.

Vào khoảng 6h ngày 28/8/2024, Hoàng Điện B sử dụng điện thoại số 0776688908 gọi cho Phạm Văn S là *(xe ôm)* qua số điện thoại 0906491157 để nhờ Phạm Văn S đến nhà xe Vân Khôi ở B thành phố Đà Nẵng nhận thùng hàng ghi địa chỉ 377 Hải Phòng và bao nilong có lồng đèn, rồi mang đến số nhà C Hải Phòng giao cho Hoàng Điện B. Phạm Văn S điều khiển xe mô tô BKS: 43D1-452.98 đến gặp Hoàng Đăng V1 nhận thùng hàng ghi địa chỉ 377 Hải Phòng và bao nilong có lồng đèn. Phạm Văn S trả tiền cước 50.000đ *(Năm mươi ngàn đồng)*, rồi treo bao nilong có lồng đèn phía trước xe còn thùng hàng để phía sau xe. Khi Phạm Văn S chạy đến số nhà C Hải Phòng thì Hoàng Điện B đang uống cà phê trong quán đi ra, tự lấy bao nilong có lồng đèn bỏ qua xe mô tô BKS: 43AC-03703 của Hoàng Điện B, Phạm Văn S bưng thùng hàng xuống bỏ trên vỉa hè gần xe của Hoàng Điện B. Hoàng Điện B đưa cho Phạm Văn S số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*; trong đó: 50.000đ *(Năm mươi ngàn đồng)* tiền cước trả cho nhà xe V2 và 100.000đ *(Một trăm ngàn đồng)* tiền cước trả cho Phạm Văn S. Ngay sau khi Phạm Văn S rời đi, H3 Điện Biên đến bung thùng hàng vào để sát chỗ Hoàng Điện B đang ngồi uống cà phê. Sau đó, H3 Điện Biên mang thùng hàng bỏ lên xe định rời đi thì bị lực lượng chức năng bắt giữ. Qua kiểm tra thùng hàng phát hiện bên trong có 03*(ba)* gói ma túy. *(Hoàng Đ không thừa nhận thùng hàng bên trong có ma túy là của B và không khai báo về nguồn gốc của thùng hàng)*. Trước đó, Hoàng Điện B đã có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Xuân L 02 *(hai)* lần. Cụ thể:

Lần thứ 1: Vào cuối tháng 7/2024, L liên hệ với B nhờ mua 01*(một)* gói ma túy Heroine với giá 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)*, B đồng ý. Sau đó, B điều khiển xe mô tô BKS: 43AC-03703 đến khu vực đường N, thành phố Đà Nẵng gặp 01*(một)* đối tượng *(không rõ nhân thân, lai lịch)* hỏi mua 01*(một)* gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng*(Hai trăm ngàn đồng)*, nam thanh niên đồng ý. B đưa cho nam thanh niên số tiền 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* rồi lấy 01*(một)* gói ma túy mang đến khu vực ngã ba Huế đưa cho L. L đưa tiền cho B và lấy ma túy về sử dụng hết.

Lần thứ hai: Vào ngày 26/08/2024, L liên hệ với B hỏi một gói ma túy Heroin với giá 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)*, B hẹn giao ma túy tại khu vực chợ Đ2 đường L, thành phố Đà Nẵng. Sau đó, B điều khiển xe mô tô BKS: 43AC-03703 đến khu vực đường N, thành phố Đà Nẵng gặp 01*(một)* đối tượng *(không rõ nhân thân, lai lịch)* hỏi mua 01*(một)* gói ma túy Heroine với giá 1.700.000 đồng *(Một triệu bảy trăm ngàn đồng)*, nam thanh niên đồng ý. B đưa tiền, rồi lấy 01*(một)* gói ma túy. Đến khoảng 16h cùng ngày, L điều khiển xe mô tô BKS: 92M1-208.60 đến điểm hẹn đưa cho B số tiền 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)* và lấy 01*(một)* gói ma túy mang ma túy về nhà để sử dụng. Khi đến khu vực số nhà B C, thành phố Đà Nẵng thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang.

Ngoài ra, Hoàng Điện B còn nhiều lần bán ma túy cho Lê Công T1 với số tiền từ 500.000 đồng *(Năm trăm ngàn đồng)* - 1.000.000 đồng *(Một triệu đồng)*. Sau khi mua ma túy, T1 trả tiền cho B bằng cách đưa tiền mặt hoặc chuyển khoản từ tài khoản số: 19025766553021 Ngân hàng T2 của T1 cho B qua tài khoản số 0766604999 ngân hàng V3 của B. T1 chỉ nhớ lần mua ma túy vào ngày 14/8/2024: T1 liên hệ B mua 01*(một)* gói ma túy Heroine với giá 1.000.000 đồng *(Một triệu đồng)*, B hẹn giao ma túy tại khu C Hải Phòng, thành phố Đà Nẵng, T1 chuyển số tiền 1.000.000 đồng *(Một triệu đồng)* qua tài khoản cho B, sau đó T1 đến điểm hẹn gặp B lấy 01*(một)* gói ma túy rồi mang về nhà sử dụng hết.

Lê Công T1 đã 25 *(hai lăm* lần chuyển khoản từ tài khoản số 19025755553021 Ngân hàng T2 của Lê Công T1 qua tài khoản số 0766604999 Ngân hàng V3 của H3 Điện Biên để mua ma túy với tổng số tiền: 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*. Mục đích L và T1 mua ma túy là để sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 42/CT-VKS-P1 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Hoàng Điện Biên về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 4 điều 251 của Bộ luật Hình sự và bị cáo Nguyễn Xuân L về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2025/HS-ST ngày 11-4-2025 của Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

I. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Điện B phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, bị cáo Nguyễn Xuân L phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

II. Về hình phạt:

2.1. Hình phạt chính:

2.1.1. Căn cứ: Điểm b khoản 4 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Điện B: 20 *(hai mươi)* năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 28/8/2024.

2.1.2. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân L: 02 *(hai)* năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 26/8/2024.

2.2. Hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 249 BLHS.Phạt bổ sung bị cáo H3 Điện Biên số tiền 20.000.000đ *(Hai mươi triệu đồng)* và bị cáo Nguyễn Xuân L số tiền 5.000.000 *(Năm triệu đồng)* để sung vào ngân sách nhà nước.

III. Về xử lý vật chứng, tuyên: (……)

3.1.3: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước giá trị ½ (50%) tài sản là 01 xe mô tô hiệu Honda SH, màu đỏ, BKS 92M1-208.60 của Nguyễn Xuân L thuộc sở hữu chung vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân với bà Nguyễn Thị Mỹ C.

3.1.4: Trả lại cho bà Nguyễn Thị Mỹ C giá trị ½ (50%) tài sản là 01 xe mô tô hiệu Honda SH, màu đỏ, BKS 92M1-208.60, có số khung RLHJF7307GY066595, số máy: JF73E0066065 (do bị cáo L sử dụng phạm tội) thuộc sở hữu chung vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân với Nguyễn Xuân L.

[3] Kháng nghị:

Tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 03/QĐ-VKS-P1 ngày 23-4-2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã kháng nghị một phần bản án sơ thẩm, đề nghị Toà án cấp phúc thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và tăng hình phạt đối với bị cáo Hoàng Điện B.

Tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 11/QĐ-VC2 ngày 06-5-2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã kháng nghị một phần bản án sơ thẩm về phần xử lý vật chứng, đề nghị Toà án cấp phúc thẩm sửa phần bản án sơ thẩm theo hướng tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước toàn bộ chiếc xe mô tô hiệu Hon da SH, màu đỏ, BKS 92M1-208.60.

[4] Tại phiên toà phúc thẩm:

- Bị cáo Hoàng Điện B và người bào chữa Luật sư Bùi Xuân N1 cùng có ý kiến: thống nhất về tội danh, điểm, khoản và Điều luật như bản án sơ thẩm đã nhận định và quyết định đối với bị cáo Hoàng Điện B. Tại phiên toà sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cho hành vi phạm tội của mình, tại phiên toà phúc thẩm bị cáo cũng thành khẩn khai nhận tội như phiên sơ thẩm, nên không đồng ý với kháng nghị cho rằng không áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo từng bị xét xử nhưng đã được xoá án tích, nên được xem là không có tiền án tiền sự; việc xem xét về nhân thân không phải là tình tiết tăng nặng theo luật định. Về khối lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ để bán khi bị thu giữ chỉ ở mức vừa khởi điểm của khung hình phạt, về hoàn cảnh gia đình có cha ruột ông Hoàng Như Á là *(thương binh hạng A)* được Nhà nước tặng thưởng *"Huân*

chương kháng chiến hạng nhất", mẹ ruột bà Trần Thị Ý D là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng *"Huân chương kháng chiến hạng nhì"*, C1 ruột ông Hoàng Như H4 là liệt sĩ hy sinh trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước, hiện tại hoàn cảnh gia đình khó khăn bản thân bị cáo là lao động chính người trực tiếp nuôi dưỡng mẹ ruột già yếu trên 80 tuổi đang bị bệnh, đồng thời cũng là người trực tiếp thờ cúng liệt sĩ chú ruột Hoàng Như H4, bị cáo hiện đang bị bệnh thoái hóa đĩa đệm và cột sống thắt lưng. Bị cáo B đã tiếp tục nộp số tiền là 20.000.000 đồng để khắc phục hậu quả tại giai đoạn phúc thẩm.

- Bà Nguyễn Thị Mỹ C có đơn xin lại chiếc xe Hon da SH, màu đỏ, BKS 92M1-208.60; do đây là tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân, chị C không biết bị cáo Nguyễn Xuân L sử dụng làm phương tiện đi mua ma tuý. Do hoàn cảnh gia đình chị hiện đang rất khó khăn, bản thân không có phương tiện đi lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu ý kiến: đây là phiên toà phúc thẩm được mở lần thứ hai, tại giai đoạn phúc thẩm, Thẩm phán, Thư ký Tòa án, những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Về nội dung vụ án thì Bản án sơ thẩm đã xác định rõ diễn biến của vụ án, đối với bị cáo Hoàng Điện B thì việc Bản án sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là không hợp lý; đồng thời do nhân thân rất xấu, nên đề nghị chấp nhận kháng nghị tăng hình phạt đối với bị cáo. Đối với xe Hon da SH, màu đỏ, BKS 92M1-208.60 là tài sản chung của vợ chồng bị cáo L và chị Nguyễn Thị Mỹ C, do bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, án sơ thẩm thu 1/2 chiếc xe là không hợp lý. Đề nghị chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, tuyên tịch thu toàn bộ chiếc xe mô tô hiệu Hon da SH, màu đỏ, BKS 92M1-208.60. sung công quỹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm, các Cơ quan tiến hành tố tụng sơ thẩm đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng; đảm bảo quyền và nghĩa vụ cho người tham gia tố tụng.

Bị cáo Nguyễn Xuân L vắng mặt, tuy nhiên bị cáo không có kháng cáo, kháng nghị, chỉ liên quan đến kháng nghị về việc xử lý chiếc xe mô tô hiệu Hon da SH, màu đỏ, BKS 92M1-208.60 mà bản án sơ thẩm đã tuyên tịch thu phần quyền tài sản của bị cáo.

[2] Về hành vi phạm tội:

Bị cáo Hoàng Điện B trong quá trình điều tra, truy tố không thừa nhận về hành vi mua bán trái phép chất ma túy; tuy nhiên, tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể thừa nhận khối lượng chất ma túy mà Cơ quan Công an thành phố Đ bắt quả tang thu giữ vật chứng vào lúc 9 giờ 30 phút ngày 28/8/2024 tại trước số nhà C Hải Phòng, quận H, thành phố Đà Nẵng theo kết luận giám định về khối lượng chất ma túy loại Heroine là 112,869 gam là của bị cáo do một người tên H5 ở tại Hà Nội *(không rõ địa chỉ)* gởi vào Đà Nẵng cho bị cáo nhằm mục đích để bán lại kiếm lời; đồng thời khai nhận: Trong khoản thời gian từ tháng 5/2024 đến ngày 26/8/2024 bị cáo đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Xuân L 02 *(hai)* lần, lần gần nhất ngày 26/8/2024 với khối lượng theo kết luận giám định là 0,560 gam *(loại ma túy Heroine)* với giá 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)* và bán cho Lê Công T1 vào ngày 14/8/2024 cùng *(loại ma túy Heroine)* với giá 1.000.000 đồng *(Một triệu đồng)*. Riêng khối lượng ma túy theo kết luận giám định 112,869 gam loại Heroine *(do đối tượng tên H5)* được ngụy trang cất giấu trong một kiện hàng gởi vận chuyển từ Hà Nội vào Đà Nẵng khi nhận kiện hàng *(chưa kịp bán)* thì bị Công an bắt quả tang lúc 9 giờ 30 ngày 28/8/2024 tại trước số nhà C Hải Phòng, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo Nguyễn Xuân L khai nhận hai lần mua ma túy của Hoàng Điện B về nhằm mục đích sử dụng, ngày 26/8/2024 bị cáo mua của B một gói ma túy loại Hêroine với giá 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)*, sau khi nhận gói ma túy nói trên bị cáo mang về đến trước số nhà B đường C, quận N, thành phố Đà Nẵng thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang, kết quả giám định khối lượng ma túy bị cáo mua của B nhằm mục đích sử dụng là 0,560gam *(loại Heroine)*.

Như vậy, lời khai nhận của bị cáo Hoàng Điện B phù hợp với khai nhận của bị cáo Nguyễn Xuân L và các lời khai khác của người liên quan, người làm chứng. Bản án sơ thẩm nhận định và quyết định bị cáo Hoàng Điện B phạm tội *"Mua bán trái chất ma túy"* theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xem xét kháng nghị về hình phạt đối với bị cáo Hoàng Điện B:

Số lượng ma túy bị cáo Hoàng Điện B phải chịu trách nhiệm hình sự là tàng trữ khi bị bắt quả tang 112,869 gam và chất ma túy bị cáo đã bán được xác định là cho bị cáo L là 0,560 gam.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo Hoàng Điện B phạm tội từ 02 *(hai)* lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo B đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình, về hoàn cảnh gia đình bị cáo B có cha ruột ông Hoàng Như Á là *(thương binh hạng A)* tham gia trong Q, được Nhà nước tặng thưởng *"Huân chương kháng chiến hạng nhất"*, mẹ ruột bà Trần Thị Ý D là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng *"Huân chương kháng chiến hạng nhì"*, chú ruột ông Hoàng Như H4 là Liệt sĩ hy sinh trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước, hiện tại hoàn

cảnh gia đình khó khăn bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình người trực tiếp nuôi dưỡng mẹ ruột bà D già yếu trên 80 tuổi đang bị bệnh, đồng thời cũng là người trực tiếp thờ cúng liệt sĩ chú ruột Hoàng Như H4, hiện tại bị cáo đang bị bệnh thoái hóa đĩa đệm và cột sống thắt lưng trược nhẹ L2 ra sau và L4 ra sau độ I, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo cũng thành khẩn khai báo hành vi phạm phạm tội như tại phiên toà sơ thẩm, thể hiện sự ăn năn hối cải, nên bản án sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS là có cơ sở.

Hơn nữa, theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự sửa đổi năm 2025 thì được quy định ma tuý có khối lượng từ 100 gam đến 3kg có khung hình phạt từ 20 năm tù, tù chung thân; xét khối lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ nhằm mục đích bán chỉ ở mức khởi điểm của khung hình phạt, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo đã nộp số tiền mà án sơ thẩm phạt bổ sung 20.000.000 đồng, tuổi bị cáo cũng đã cao. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy giữ nguyên hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm là hợp lý.

[4] Xem xét kháng nghị về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô hiệu Honda SH, màu đỏ, BKS 92M1- 208.60 *(đứng tên chủ sở hữu* Nguyễn Xuân L*)*, bà Nguyễn Thị Thị C cho rằng là tài sản hình thành trong thời kỳ hôn nhân giữa bị cáo L và bà C nên có đơn xin nhận lại tài sản chung này để làm phương tiện chở con đi học, gia đình có hoàn cảnh rất khoá khăn. Tuy nhiên, do xe chỉ đứng tên đăng ký là bị cáo L, bị cáo L sử dụng xe mô tô này làm phương tiện phạm tội, trực tiếp liên quan đến tội phạm nên cần tịch thu. Bản án sơ thẩm xác định tịch thu 50% giá trị chiếc xe thuộc sở hữu của bị cáo L để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước, còn 50% giá trị chiếc xe thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị Mỹ C thì trả lại cho bà sử dụng theo quy định tại các Điều 33 và Điều 38 Luật HN&GĐ năm 2014 là chưa có cơ sở, không phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng nghị về xử lý vật chứng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

[5] Các nội dung còn lại của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng về hình phạt đối với bị cáo Hoàng Điện B; chấp nhận Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng về phần xử lý vật chứng; sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 50/2025/HS-ST ngày 11-4-2025 của Toà án nhân dân thành phố

Đà Nẵng về phần xử lý vật chứng đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda SH, màu đỏ, BKS 92M1- 208.60 chủ đăng ký đứng tên Nguyễn Xuân L.

2. Về hình phạt đối với Hoàng Điện B**:**

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt Bị cáo Hoàng Điện B: 20 *(hai mươi)* năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 28-8-2024.

Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, Phạt bổ sung bị cáo H3 Điện Biên số tiền 20.000.000đ *(Hai mươi triệu đồng)*.

3. Về xử lý vật chứng*:* (……..)

(3.1.3): Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô hiệu Honda SH, màu đỏ, có số khung RLHJF7307GY066595, số máy: JF73E0066065, BKS 92M1-208.60 đứng tên đăng ký Nguyễn Xuân L.

4. Các phần quyết định còn lại của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét; việc thi hành án thực hiện theo bản án sơ thẩm. Đối với số tiền bị cáo H3 Điện Biên nộp 20.000.000 đồng theo Biên lai thu số 00000027 ngày 07-7-2025 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng được khấu trừ vào tiền phạt bổ sung khi thi hành bản án sơ thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- Viện công tố và KS xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng
- Cơ quan CSĐT-Công an thành phố Đà Nẵng ;
- Phòng HSNV-Công an thành phố Đà Nẵng ;
- Cơ quan CSTHAHS-CA thành phố Đà Nẵng ;
- Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- THADS thành phố Đà Nẵng;
- Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng ;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tấn Long